

# **Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 19**

**QUYỂN THỨ 466**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**LẦN HỒI**

**Thứ 73 - 2**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối trong tánh vô tánh tất cả pháp khởi bốn tĩnh lự, phát năm thần thông, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đủ các công đức, an lập hữu tình ba nhóm riêng biệt khiến kia được việc lợi vui ấy. Bồ-tát Ma-ha-tát sơ phát tâm làm sao đối trong tánh vô tánh tất cả pháp làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm việc lợi vui thù thắng các hữu tình?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát** ngôi sơ phát tâm, hoặc theo Phật nghe, hoặc lại từ nơi cúng dường nhiều Phật, Bồ-tát, Độc giác và quả A-la-hán, Bất hoàn, Nhất lai, Dự lưu thấy Hiền Thánh mà nghe. Nghĩa là chứng các pháp vô tánh làm tánh rốt ráo viên mãn mới gọi là Phật. Lần chứng các pháp vô tánh làm tánh, gọi là Bồ-tát. Cho đến Dự lưu thâm tín các pháp vô tánh làm tánh, gọi Hiền thiện sĩ. Nên tất cả pháp và các hữu tình không chẳng đều lấy vô tánh làm tánh. Pháp và hữu tình cho đến không có tự tánh như lượng đầu lông khá được.

**Bồ-tát Ma-ha-tát** này nghe việc đây rồi, khởi nghĩ này rằng: Nếu tất cả pháp và các hữu tình đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, chứng được đây nên gọi danh là Phật. Cho đến Dự lưu thâm tín đây nên gọi Hiền thiện sĩ. Ta đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc sẽ chứng được, hoặc chẳng chứng được, các pháp hữu tình thường lấy vô tánh mà làm tự tánh, nên ta định phải phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Được Bồ-đề rồi, nếu các hữu tình, kẻ hành tướng có, phương tiện an lập khiến trụ tướng không.

**Bồ-tát Ma-ha-tát** này khởi nghĩ đây rồi, cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, khắp vì hữu tình

**được Niết-bàn nên làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi.**

**Như các Bồ-tát Ma-ha-tát đời quá khứ cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trước học hành nghiệp học lần hồi, nên chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng lại như thế. Trước nên tu học Bồ thí Ba-la-mật-đa, thứ nên tu học Tịnh giới Ba-la-mật-đa, thứ nên tu học An nhẫn Ba-la-mật-đa, thứ nên tu học Tinh tiến Ba-la-mật-đa, thứ nên tu học Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, sau nên tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm khi tu học Bồ thí Ba-la-mật-đa, nên tự hành bồ thí, cũng khuyên người hành bồ thí, xưng nêu công đức bồ thí không trái, vui mừng khen ngợi kẻ hành bồ thí. Do nhân duyên đây được ngôi của lớn, thường hành bồ thí, lìa tâm keo rít. Tùy các hữu tình cần dùng uống ăn, áo mặc đồ nằm, chuỗi anh lạc, hương hoa, cửa ngọc, đèn sáng, xe cộ nhà cửa và các thứ tư cụ khác thấy đều thí cho.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này do bồ thí, nên thọ trì nhóm giới, sanh trong trời người được đại tôn quý. Do thí giới, nên lại được nhóm định. Do thí giới định, nên lại được nhóm huệ. Do thí giới định huệ, nên lại được nhóm giải thoát. Do thí giới định huệ giải thoát, nên lại được nhóm giải thoát trí kiến. Do**

**các nhóm thí cho đến giải thoát trí kiến viên mãn, nên vượt khỏi các Thanh văn và bậc Độc giác, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc đây rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình, khiến ra sanh tử chúng được Niết-bàn.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này do nhờ bố thí, nên tuy năng làm nghiệp lần hồi như thế, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế mà đối tất cả đều vô sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm, khi tu học Tịnh giới Ba-la-mật-đa, nên tự hành tịnh giới, cũng khuyên người hành tịnh giới, xưng nêu công đức tịnh giới không trái, vui mừng khen ngợi kẻ hành tịnh giới. Nhờ nhân duyên đây nhóm giới thanh tịnh, sanh trong trời người được đại tôn quý, thí kẻ nghèo cùng cần dùng của vật. Đã hành thí rồi; an trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Do các nhóm giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát trí kiến thanh tịnh nên vượt khỏi các Thanh văn và bậc Độc giác, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu**

**tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc đây rồi, chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình, khiến ra sanh tử chúng được Niết-bàn.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này do tịnh giới, nên dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, mà đối tất cả đều vô sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm, khi tu học An nhẫn Ba-la-mật-đa, nên tự hành an nhẫn, cũng khuyên người hành an nhẫn, xưng nêu công đức an nhẫn không trái, vui mừng khen ngợi kẻ hành an nhẫn. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành an nhẫn, năng đem của cải thí các hữu tình đều khiến đầy đủ. Đã hành thí rồi, an trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Do các nhóm giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát trí kiến thanh tịnh, nên vượt khỏi các Thanh văn và bậc Độc giác, chúng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Đã làm việc đây rồi, chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình khiến ra sanh tử, chúng được Niết-bàn.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này do an nhẫn nên dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, mà đối tất cả đều vô sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm, khi tu học Tinh tiến Ba-la-mật-đa nên tự đối các pháp lành phát siêng tinh tiến, cũng khuyên người đối các pháp lành phát siêng tinh tiến, xưng nêu công đức tinh tiến không trái, vui mừng khen ngợi kẻ hành tinh tiến.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành tinh tiến năng đem của cải thí các hữu tình đều khiến đầy đủ. Đã hành thí rồi, an trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Do các nhóm giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát trí kiến thanh tịnh, nên vượt khỏi các Thanh văn và bậc Độc giác, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Đã làm việc đây rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình, khiến ra sanh tử, chứng được Niết-bàn.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này do tinh tiến nên dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành**

**hạnh lần hồi như thế, mà đối tất cả đều vô sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm, khi tu học Tĩnh lục Ba-la-mật-đa, nên tự vào bốn tĩnh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; cũng khuyên người vào bốn tĩnh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; xưng nêu công đức bốn tĩnh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không trái; vui mừng khen ngợi kẻ vào bốn tĩnh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành tĩnh lục, năng đem của cải thí các hữu tình đều khiến đầy đủ. Đã hành thí rồi, an trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Do các nhóm giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát trí kiến thanh tịnh, nên vượt khỏi các Thanh văn và bậc Độc giác, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc đây rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình khiến ra sanh tử, chứng được Niết-bàn.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này do tĩnh lục nên dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, mà đối tất cả đều vô sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm, khi tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện nên tự hành sáu thứ Ba-la-mật-đa, cũng khuyên người hành sáu Ba-la-mật-đa, xưng nêu công đức sáu Ba-la-mật-đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành sáu Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này do đối sáu Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, vượt khỏi các Thanh văn và bậc Độc giác, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc đây rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình khiến ra sanh tử, chứng được Niết-bàn.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này do bát-nhã, nên dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, mà đối tất cả đều vô sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.**

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát sơ phát tâm, nương học sáu thứ Ba-la-mật-đa làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, cùng các hữu tình làm việc lợi vui.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, từ sơ phát tâm đem tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, tin hiểu tất cả pháp đều lấy vô tánh mà làm**



tự tánh, trước nên tu học Phật tùy niệm, thứ nên tu học Pháp tùy niệm, thứ nên tu học Tăng tùy niệm, thứ nên tu học Giới tùy niệm, thứ nên tu học Xả tùy niệm, sau nên tu học Thiên tùy niệm.

Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học Phật tùy niệm? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Phật tùy niệm chẳng nên đem sắc suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chẳng nên đem thọ tưởng hành thức suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì có sao? Sắc cho đến thức đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Phật tùy niệm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Phật tùy niệm, chẳng nên đem ba mươi hai tướng Đại sĩ suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chẳng nên đem sắc thân chơn kim thường quang một tâm, tám mươi tùy hảo suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì có sao? Sắc thân kim quang tướng hảo như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Phật tùy niệm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Phật tùy niệm, chẳng nên đem nhóm giới suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chẳng nên

**đem nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì có sao? Các nhóm như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Phật tùy niệm.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Phật tùy niệm, chẳng nên đem năm nhãn, sáu thần thông suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chẳng nên đem Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì có sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Phật tùy niệm.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Phật tùy niệm, chẳng nên đem pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chẳng nên đem nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí và vô lượng vô biên các Phật pháp khác suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì có sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời chẳng thể niệm chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Phật tùy niệm.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Phật tùy niệm, chẳng nên đem pháp duyên tánh suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chẳng nên đem pháp duyên khởi suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì có sao? Duyên tánh duyên khởi đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Phật tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu nên tu học Phật tùy niệm như thế. Nếu tu học Phật tùy niệm như thế, đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, thời năng viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng năng viên mãn bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng năng viên mãn tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng năng viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cũng năng viên mãn nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng năng viên mãn chơn như cho đến bất tư nghì giới. Cũng năng viên mãn khổ tập diệt đạo thánh đế. Cũng năng viên mãn không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng năng viên mãn Bồ-tát**

**các địa. Cũng năng viên mãn tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Cũng năng viên mãn năm nhãn, sáu thần thông. Cũng năng viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng năng viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng năng viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nhờ đây chứng được Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh, vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh. Trong ấy không tưởng có, cũng lại không tưởng không.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học Phật tùy niệm như thế. Nghĩa là trong tánh vô tánh tất cả pháp, Phật hãy bất khả đắc, hưởng có Phật tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học Pháp tùy niệm? Là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Pháp tùy niệm chẳng nên suy nghĩ pháp thiện, chẳng thiện. Chẳng nên suy nghĩ pháp hữu ký, vô ký. Chẳng nên suy nghĩ pháp thế gian, pháp xuất thế gian. Chẳng nên suy nghĩ pháp có mê đắm, pháp không mê đắm. Chẳng nên suy nghĩ pháp có tranh, pháp không tranh. Chẳng nên suy nghĩ pháp thánh, pháp phi thánh. Chẳng nên suy nghĩ pháp có lậu, pháp không lậu. Chẳng nên suy nghĩ pháp đọa ba**

**cõi, pháp chẳng đọa ba cõi. Chẳng nên suy nghĩ pháp hữu vi, pháp vô vi. Vì có sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh, thời chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là pháp tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, nên tu học Pháp tùy niệm như thế. Nếu tu học Pháp tùy niệm như thế, đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, thời năng viên mãn bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Nhờ đây chúng được Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh, vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh. Trong ấy không tưởng có, cũng lại không tưởng không.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học Pháp tùy niệm như thế. Nghĩa là trong tánh vô tánh tất cả pháp, pháp hãy bất khả đắc, hướng có Pháp tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học Tăng tùy niệm? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu**

**học Tăng tùy niệm, nên khởi nghĩ này: Chúng đệ tử Phật đủ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến thanh tịnh; bốn cặp tám đôi bồ-đặc-già-la tất cả đều là vô vi hiển ra, đều lấy vô tánh mà làm tự tánh. Do nhân duyên đây chẳng nên suy nghĩ. Vì có sao? Thiện sĩ như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Tăng tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, nên tu học Tăng tùy niệm như thế. Nếu tu học Tăng tùy niệm như thế, đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, thời năng viên mãn bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Nhờ đây chúng được Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh, trong ấy không tưởng có, cũng lại không tưởng không.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học Tăng tùy niệm như thế. Nghĩa là trong tánh vô tánh tất cả pháp, Tăng hãy bất khả đắc, hướng có Tăng tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học Giới tùy niệm? Là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Giới tùy niệm, từ sơ phát tâm nên nghĩ Thánh giới không khuyết không hở, không tỳ không ướ, không bị không mắc; đáng thọ cúng dường, được kẻ trí khen; khéo hay thọ trì, khéo hay rôt ráo tùy thuận thẳng định. Suy nghĩ giới đây vô tánh làm tánh. Do nhân duyên này chẳng nên suy nghĩ. Vì có sao? Thánh Giới như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Giới tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, nên tu học Giới tùy niệm như thế. Nếu tu học Giới tùy niệm như thế, đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, thời năng viên mãn bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Do đây chúng được Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện, nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh. Trong ấy không tưởng có, cũng lại không tưởng không.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học Giới tùy niệm như thế. Nghĩa là trong tánh vô tánh tất cả pháp, giới hãy bất khả đắc, huống có Giới tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học Xả tùy niệm? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học xả tùy niệm, từ sơ phát tâm thường nên niệm xả. Nếu niệm tự xả, hoặc niệm tha xả, hoặc niệm xả của, hoặc niệm xả pháp, đối xả thí ngôi trọn chẳng khởi tâm ta năng xả thí, hoặc chẳng xả thí. Nếu xả thí sở hữu lóng đốt nơi thân phần, cũng chẳng khởi tâm ta năng xả thí hoặc chẳng xả thí. Cũng chẳng suy nghĩ đã xả đã cho, thí phước thí quả. Vì có sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh, thời chẳng thể niệm chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Xả tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, nên tu học Xả tùy niệm như thế, đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế, thời năng viên mãn bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Nhờ đây năng chứng Nhất thiết trí trí.**



**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện, nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh. Trong ấy không tưởng có, cũng lại không tưởng không.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học Xả tùy niệm như thế. Nghĩa là trong tánh vô tánh tất cả pháp, xả hãy bất khả đắc, huống có Xả tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học Thiên tùy niệm. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học Thiên tùy niệm, từ sơ phát tâm nên khởi nghĩ này: Trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại do có tịnh tín giới văn xả huệ, từ đây mạng chung sanh chỗ trời kia. Ta nay cũng có tịnh tín giới văn xả huệ như thế, cùng công đức các trời kia tương tự.**

**Lại khởi nghĩ này: Các kẻ Dự lưu thấy sanh sáu trời Dục, các kẻ Bất hoàn thấy sanh hai cõi, tất cả như thế đều bất khả đắc chẳng nên suy nghĩ. Vì có sao? Các trời như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thì chẳng thể niệm, chẳng thể suy nghĩ. Sở dĩ vì sao? Nếu không niệm không suy nghĩ, đây là Thiên tùy niệm.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu nên tu học Thiên**

tùy niệm như thế. Nếu tu học Thiên tùy niệm như thế đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, thời năng viên mãn bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Nhờ đây chứng được Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh. Trong ấy không tướng có, cũng lại không tướng không.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học Thiên tùy niệm như thế. Nghĩa là trong tánh vô tánh tất cả pháp, thiên hãy bất khả đắc, huông có Thiên tùy niệm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu muốn viên mãn làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, đem tất cả pháp vô tánh làm tánh, vì sức phương tiện nên học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Nên học chơn như cho đến bất tư nghì giới. Nên học khổ tập diệt đạo thánh đế. Nên học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Nên học bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Nên học tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Nên học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

**Nên học Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên học Bồ-tát Ma-ha-tát địa. Nên học tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Nên học năm nhãn, sáu thần thông. Nên học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Nên học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Nên học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu học đạo Bồ-đề như thế, giác tất cả pháp đều lấy vô tánh mà làm tự tánh. Với trong hãy không chút niệm khả được, huống có niệm sắc thọ tướng hành thức. Huống có niệm nhãn xứ cho đến ý xứ. Huống có niệm sắc xứ cho đến pháp xứ. Huống có niệm nhãn giới cho đến ý giới. Huống có niệm sắc giới cho đến pháp giới. Huống có niệm nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Huống có niệm nhãn xúc cho đến ý xúc. Huống có niệm nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Huống có niệm địa giới cho đến thức giới. Huống có niệm nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Huống có niệm vô minh cho đến lão tử. Huống có niệm Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Huống có niệm nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Huống có niệm chơn như cho đến bất tư nghì giới.**

Huống có niệm khổ tập diệt đạo thánh đế. Huống có niệm bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Huống có niệm bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Huống có niệm tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Huống có niệm không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Huống có niệm Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Huống có niệm Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Huống có niệm tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Huống có niệm năm nhãn, sáu thần thông. Huống có niệm Như Lai mười lức cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Huống có niệm ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Huống có niệm pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.

Huống có niệm nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Huống có niệm quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Huống có niệm tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Huống có niệm chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Huống có niệm Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện! Các niệm và pháp sở niệm như thế, nếu chút thật có, không có lẽ ấy. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, tuy làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi mà đối với trong, tâm đều chẳng chuyển, vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều vô tự tánh, thời lẽ không sắc thọ tướng hành thức, cho đến lẽ không Nhất thiết trí trí. Vậy thời lẽ không Phật Pháp Tăng bảo, đạo quả nhiệm tịnh, cũng không đắc, không hiện quán, thời tất cả pháp đều lẽ không có.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Đối trong tánh vô tánh, tất cả pháp có tánh không tánh hãy khá được chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được vậy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu trong tánh vô tánh tất cả pháp có tánh không tánh đều chẳng khá được, người nay vì sao khởi được thuyết rằng nếu tất cả đều vô tự tánh thời lẽ không sắc thọ tướng hành thức. Cho đến lẽ không đắc và hiện quán, thời tất cả pháp đều lẽ là không có?**

**Thiện Hiện thưa rằng: Tôi đối nghĩa này tự không nghi ngờ, chỉ vì có các Bí-sô đời sau hoặc cầu Thanh văn, hoặc cầu Độc giác, hoặc cầu Phật quả. Kia khởi nghĩ này: Nếu tất cả pháp đều vô tự tánh, ai nhiệm ai tịnh, ai buộc ai mở? Kia đối trong nghĩa nhiệm tịnh, buộc mở chẳng hiểu rõ, nên hủy giới, hủy kiến, hủy oai nghi, hủy tịnh mạng. Bởi đây phải đọa trong ba ác thú, chịu các khổ dữ dội khó được giải thoát. Tôi xem đời sau sẽ có việc đáng ghê sợ**

**như thế nên mới khởi thuyết ấy. Tôi đối đây thật không nghi ngờ.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay! Người nay mới năng vì các Bí-sô thấy đời vị lai khởi hỏi như thế. Nhưng trong tánh vô tánh tất cả pháp, hoặc có hoặc không đều bất khả đắc.**

# HỘI THỨ HAI

Phẩm  
VÔ TƯỚNG

Thứ 74 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, các Bồ-tát Ma-ha-tát thấy những nghĩa nào, vì muốn lợi ích an vui hữu tình cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Vì tất cả pháp đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, các Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn lợi ích an vui hữu tình. Sở dĩ vì sao? Các loại hữu tình đủ kiến chấp đoạn thường, trụ có sở đắc, khó điều phục được, ngu si điên đảo khó giải thoát được.

Thiện Hiện phải biết, kẻ trụ có sở đắc, bởi tướng có sở đắc, không đắc, không hiện quán, cũng không Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu kẻ có sở đắc, không đắc, không hiện quán, cũng không Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Kẻ không sở đắc, vì có đắc, có hiện quán, có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu không sở đắc, tức là đắc, tức là hiện quán, tức là Vô thượng Chánh đẳng

**Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì kia chẳng hoại tướng pháp giới vậy.**

**Thiện Hiện! Phải biết nếu có đôi trong “không sở đắc” đây muốn có sở đắc, muốn đắc hiện quán, muốn đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải biết kia vì muốn hoại pháp giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu kẻ có sở đắc, không đắc, không hiện quán, cũng không Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu không sở đắc tức là đắc, tức là hiện quán, tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Trong không sở đắc, không đắc, không hiện quán, cũng không Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, các Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao được có sơ địa cho đến thập địa. Làm sao được có Vô sanh pháp nhẫn. Làm sao được có dị thực thân thông. Làm sao được có dị thực Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Làm sao được có an trụ pháp sanh dị thực như thế để thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Ở chỗ chư Phật cung kính cúng dường, đồ cúng thượng diệu để được căn lành, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cùng quả không hết. Lăn lữa cho đến sau vào Niết-bàn, Thiết-lợi-la mình và các đệ tử vẫn được các thứ cung kính cúng dường thế lực căn lành như vậy mới cùng tận?**



**Phật bảo: Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không sở đắc nên các Bồ-tát Ma-ha-tát được có sơ địa cho đến thập địa. Tức do đây nên được có Vô sanh pháp nhẫn. Tức do đây nên được có dị thực thần thông. Tức do đây nên được có dị thực Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tức do đây nên được có an trụ pháp sanh dị thực, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Ở chỗ chư Phật cung kính cúng dường đồ cúng thượng diệu mới được căn lành, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cùng quả không hết. Lành lẽ cho đến sau vào Niết-bàn, Thiết-lợi-la mình và các đệ tử vẫn được các thứ cung kính cúng dường thế lực căn lành vậy mới cùng tận.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều không sở đắc, Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa và các thần thông có sai khác nào?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Không sở đắc ấy, Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa và các thần thông đều không sai khác. Nhưng vì muốn khiến kẻ có sở đắc kia là các chấp đắm, phương tiện tuyên nói Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa và các thần thông có tướng sai khác.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào không sở đắc ấy, Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa và các thần thông nói không sai khác?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng đắ bố thí, chẳng đắ kẻ thí, chẳng đắ kẻ thọ, chẳng đắ vật thí, chẳng đắ quả thí mà hành bố thí. Chẳng đắ tịnh giới mà hộ tịnh giới. Chẳng đắ an nhẫn mà tu an nhẫn. Chẳng đắ tinh tiến mà siêng tinh tiến. Chẳng đắ tĩn lự mà vào tĩn lự. Chẳng đắ bát-nhã mà khởi bát-nhã. Chẳng đắ thần thông mà phát thần thông. Chẳng đắ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi mà tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng đắ ba môn giải thoát mà tu ba môn giải thoát. Chẳng đắ bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà tu bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng đắ tám giải thoát cho đến mười biến xứ mà tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ.**

**Chẳng đắ Bồ-tát địa mà tu Bồ-tát địa. Chẳng đắ đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn mà tu đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Chẳng đắ năm nhãn, sáu thần thông mà tu năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng đắ Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mà tu Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng đắ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả mà tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Chẳng đặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng đặc hữu tình mà thành thực hữu tình. Chẳng đặc cõi Phật mà nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng đặc tất cả Phật pháp mà chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên hành không sở đắc Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng hành không sở đắc Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tất cả ác ma và bà con ma đều chẳng năng hoại.**

**Bấy giờ cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nhất tâm hiện khởi thời năng nhiếp thọ sáu Ba-la-mật-đa. Cũng năng nhiếp thọ bốn tĩh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng năng nhiếp thọ ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp. Cũng năng nhiếp thọ ba môn giải thoát. Cũng năng nhiếp thọ tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng năng nhiếp thọ tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Cũng năng nhiếp thọ năm nhãn, sáu thần thông.**

**Cũng năng nhiếp thọ Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng năng nhiếp thọ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết**

**tướng trí. Cũng năng nhiếp thọ ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, sở tu Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều là Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ mới được viên mãn. Như vậy cho đến sở tu ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo đều là Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ mới được viên mãn.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nhất tâm hiện khởi, thời năng nhiếp thọ sáu thứ Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến cũng năng nhiếp thọ ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có các sở tác đều được Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ, nên nhất tâm khởi thời năng nhiếp thọ sáu Ba-la-mật-đa, cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, sở tu Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều được Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ nên xa lìa hai tướng. Như vậy cho đến sở tu ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám**

mười tùy hảo cũng được Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ nên xa lìa hai tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tuy hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà không hai tướng? Như vậy cho đến tuy tu ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo mà không hai tướng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, vì muốn viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa, nên tức trong Bồ thí Ba-la-mật-đa nhiếp thọ tất cả Ba-la-mật-đa, cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo mà hành bồ thí. Do nhân duyên đây mà không hai tướng. Như vậy cho đến vì muốn viên mãn tám mươi tùy hảo, nên tức trong tám mươi tùy hảo nhiếp thọ tất cả Ba-la-mật-đa, cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo mà dẫn tám mươi tùy hảo. Bởi nhân duyên đây mà không hai tướng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nên khi hành Bồ thí Ba-la-mật-đa trụ tâm vô lậu mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Hoặc khi hành Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ tâm vô lậu mà hành Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, tuy hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà không hai

tướng. Như vậy cho đến hoặc khi tu ba mươi hai tướng Đại sĩ, trụ tâm vô lậu mà dẫn ba mươi hai tướng Đại sĩ. Hoặc khi tu tám mươi tùy hảo, trụ tâm vô lậu mà dẫn tám mươi tùy hảo. Vậy nên, tuy tu ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo mà không hai tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nên hoặc khi hành Bồ thí Ba-la-mật-đa trụ tâm vô lậu mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến hoặc khi tu tám mươi tùy hảo, trụ tâm vô lậu mà dẫn tám mươi tùy hảo?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem tâm ly tướng chẳng thấy các tướng mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Chỗ gọi chẳng thấy ai năng hành thí, thí những vật gì, ai thọ thí đây, vì sao hành thí. Trụ trong tâm ly tướng vô lậu này, lìa tiếc lìa rít mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Bây giờ, chẳng thấy sở hành bồ thí, cũng lại chẳng thấy tâm vô lậu đây, cho đến chẳng thấy tất cả Phật pháp.

Như vậy, Bồ-tát Ma-ha-tát trụ tâm vô lậu mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem tâm ly tướng chẳng thấy các tướng mà tu tám mươi tùy hảo. Chỗ gọi chẳng thấy ai là năng tu

tám mươi tùy hảo, đối ai mà tu tám mươi tùy hảo, vì ai mà tu tám mươi tùy hảo, vì sao mà dẫn tám mươi tùy hảo. Trụ trong tâm ly tướng vô lậu đây, không nhiễm không đắm mà tu tám mươi tùy hảo. Bảy giờ, chẳng thấy sở tu tám mươi tùy hảo, cũng lại chẳng thấy tâm vô lậu này, cho đến chẳng thấy tất cả Phật pháp. Như vậy, Bồ-tát Ma-ha-tát trụ tâm vô lậu mà tu tám mươi tùy hảo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, đối tất cả pháp vô tướng vô tác, làm sao năng viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Như vậy cho đến làm sao năng viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, năng đem tâm ly tướng vô lậu mà hành bồ thí, tùy các hữu tình cần dùng của cải thấy đều thí cho. Nếu có cần nội tài đầu mắt tủy não, da thịt lông đốt, gân xương thân mạng, cũng đều thí cho. Nếu có cần ngoại tài quốc thành, vợ con, thân thuộc sở ái, các thứ đồ trang nghiêm cũng đều thí cho. Khi thí như thế, giả sử có người đến hiện tiền mạng hủy: Khôn thay, Đại sĩ! Nào dùng hạnh đây làm chi vô ích? Kể thí như thế đời này đời sau nhiều các khổ não. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa

thẩm sâu, nên dù nghe kia nói mà chẳng lui khuất. Chỉ khởi nghĩ này: Người kia dù đến mắng hủy nơi ta, mà ta chẳng nên sanh lòng buồn hối. Ta phải mạnh mẽ thí các hữu tình vật cần dùng, thân tâm không mỏi.

Bồ-tát Ma-ha-tát này đem bố thí đây cho các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi bố thí và hồi hướng như thế, chẳng thấy tướng kia chỗ gọi ai năng bố thí, thí những vật gì, ai thọ thí đây, vì sao hành thí. Cũng lại chẳng thấy ai năng hồi hướng, hồi hướng về đâu, vì sao hồi hướng, hồi hướng chỗ nào. Đối tất cả sự vật như thế thấy, thấy đều chẳng thấy. Sở dĩ vì sao? Các pháp như thế không chẳng đều do nội không nên không. Như vậy cho đến do tự tướng không nên không.

Bồ-tát Ma-ha-tát này quán tất cả pháp không chẳng đều không rồi, lại khởi nghĩ này: Ai năng hồi hướng, hồi hướng về đâu, vì sao hồi hướng, hồi hướng chỗ nào, các pháp như thế đều bất khả đắc. Bồ-tát Ma-ha-tát này do quán như thế và nghĩ như thế, sở tác hồi hướng danh thiện hồi hướng. Do đây lại năng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Cũng năng viên mãn Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến cũng năng



**viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này dù năng viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa như thế, mà chẳng nhiếp thọ quả thí dị thực. Dù chẳng nhiếp thọ quả thí dị thực mà do Bồ thí Ba-la-mật-đa khéo thanh tịnh nên tùy ý năng sắm tất cả của cải, ví như các trời Tha hóa tự tại, tất cả cần dùng tùy ý đều hiện.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng lại như thế, các của cần dùng năng sắm, năng đem các thứ thượng diệu đồ cúng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Cũng năng sung túc cần dùng của cải thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Do Bồ thí Ba-la-mật-đa đây nhiếp các hữu tình, phương tiện khéo léo đem pháp Tam thừa mà an lập đó, khiến theo sở thích đều được an vui.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, do sức tâm lìa các tướng vô lậu, năng đối trong pháp vô tướng vô tác viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa, cũng năng viên mãn các công đức khác.**

**--- o0o ---**